

Thành phố Bến Tre, ngày 20 tháng 5 năm 2021

Số: **27/2021/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 260/2020/TLST- DS ngày 17/11/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông Châu Bá L, sinh năm 1972

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: ông Châu Bá L

** Bị đơn:* Ông Lê Khải H, sinh năm 1987

Nụ tại: ấp 3, xã S, thành phố B, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Nguyễn Thị Diễm C, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh T.

- Bà Nguyễn Thị Loan T, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh T.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :*

Châu Anh K, sinh năm 2005

Người đại diện theo pháp luật: ông Châu Bá L.

Địa chỉ: 469 ấp Bình Công, xã B, thành phố B, tỉnh T..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Khải H đồng ý thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất số 760, tờ bản đồ số 11 diện tích 500m² tọa lạc tại xã B, thành phố B, tỉnh T. cho ông Châu Bá L, bà Nguyễn Thị T.

2.2. Ông Châu Bá L và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ giao trả số tiền 120.000.000.đồng (*một trăm hai mươi triệu*) cho ông Lê Khải H.

Thời gian các bên thực hiện thỏa thuận trên là ngày 12/8/2021.

Ông Châu Bá L và ông Lê Khải H liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực thủ tục chuyển nhượng và điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền trên nếu chưa thi hành thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong quyết định.

- Chi phí thu thập chứng cứ: số tiền 550.000 (*năm trăm năm mươi*) ông Châu Bá L tự nguyện chịu đã quyết toán xong.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các bên thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án nên án phí được giảm 50%.

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: ông Châu Bá L phải nộp số tiền án phí sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm chục ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005207 ngày 16/11/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Ông Châu Bá L và bà Nguyễn Thị T được H lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*)

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: số tiền là 300.000.000đồng ông Châu Bá L, bà Nguyễn Thị T phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí, ông Lê Khải H chịu $\frac{1}{2}$ án phí.

Ông Châu Bá L và bà Nguyễn Thị T phải nộp số tiền án phí là 1.500.000 (*một triệu năm trăm ngàn đồng*), ông Lê Khải H phải nộp số tiền án phí là 1.500.000 (*một triệu năm trăm ngàn đồng*). Các đương sự nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(*đã ký*)

Nguyễn Thanh Lan